

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NẬM NHÙN
TỈNH LAI CHÂU**

Số: 14/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nậm Nhùn, ngày 07 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 08 năm 2021 về việc: “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Chị Mào Thị Nh, sinh năm 2000.

Địa chỉ: bản Mường Mô I, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Phan Văn Ch, sinh năm 1995.

Địa chỉ: bản Mường Mô I, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 08 năm 2021.

XÉT THẤY;

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 08 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH;

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Mào Thị Nh và anh Phan Văn Ch.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Mào Thị Nh và anh Phan Văn Ch đều nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Mào Thị Nh và anh Phan Văn Ch xác nhận quá trình chung sống không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về chia tài sản:** tài sản chung, vay nợ chung: Chị Mào Thị Nh và anh Phan Văn Ch tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Mào Thị Nh và anh Phan Văn Ch mỗi người phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, chị Nh tự nguyện nộp cho anh Ch số tiền án phí mà anh Ch phải nộp là 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng). Tổng cộng chị Nh phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân gia đình, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Nh đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Xác nhận chị Nh đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Nh 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0000304 ngày 03/08/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự ;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn ;
- CCTHADS huyện Nậm Nhùn ;
- UBND xã Mường Mô;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lý Đức Hiệp